TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HSST.
Ngày: 02/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tịnh – Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 11.

2. Bà Nguyễn Ngọc Thảo – Hiệu trưởng trường Trung học Cơ sở Phú Thọ, Quận 11.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Vương Thanh Ngọc − Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

L Q L, sinh ngày xx/yy/2006; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường xx, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: xx đường yy, xã xx, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L Q C và bà Đ T M L. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/7/2022 (bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

- Ông L Q C, sinh năm 1978; địa chỉ: xx đường yy, phường xx, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Bà Đ T M L, sinh năm 1978; địa chỉ: xx đường yy, xã xx, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Chung Ngọc Thạnh - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 470 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

* *Bị hại:* Bà Trần Thị Tuyết, sinh năm 1951; địa chỉ: xx đường yy, Phường xx, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Hoàng Trung Thông, sinh năm 1995; địa chỉ: xx đường yy, phường xx, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/5/2022, bị cáo L Q L cùng bốn người bạn đến Phòng cho thuê Phong Phú, địa chỉ: 24 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để thuê phòng ở qua đêm, tại phòng số 301. Khi được bà Trần Thị Tuyết, chủ phòng cho thuê yêu cầu thanh toán tiền phòng, do không có tiền nên L hẹn trả sau, đồng thời nảy sinh ý định tìm tài sản trộm cắp để lấy tiền thanh toán tiền phòng và tiêu xài cá nhân. Trong lúc các bạn đang ngủ, L đi xuống tầng trệt và thấy một căn phòng không đóng cửa, khi nhìn vào bên trong thấy bà Tuyết đang nằm ngủ trên giường. L bước vào phòng thì thấy bên cạnh nơi bà Tuyết nằm ngủ có để chiếc điện thoại di động. Lúc đó, L sợ nên không dám lấy trộm điện thoại di động mà quay trở lại phòng 301. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 15/5/2022, L tiếp tục đi xuống tầng trệt và thấy bà Tuyết đang ngủ say, L lén lút bước vào bên trong lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus và bỏ vào túi quần. Sau đó, L đi xuống sảnh của Phòng cho thuê lấy xe mô tô hiệu Hayate biển số 55P4 – 6119 điều khiển xe chạy đến cửa hàng kinh doanh dịch vụ cầm đồ Anh Tuấn tại địa chỉ: 305 đường Lũy Bán Bích, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và cầm cố điện thoại Iphone 8 Phus cho anh Nguyễn Thanh Tùng (nhân viên cửa hàng cầm đồ) được 1.000.000 đồng. Sau đó, L quay về lại phòng cho thuê Phong Phú. Khi vừa về đến phòng cho thuê, L bị bà Tuyết cùng người nhà giữ lại cùng vật chứng là 1.000.000 đồng giao cho Công an Phường 14, Quận 11 lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, bị cáo L Q L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/5/2022 có giá trị 5.745.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu hồng, đã qua sử dụng. Đây là tài sản L trộm cắp của bà Trần Thị Tuyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bà Tuyết.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Hayate biển số 55P4 - 6119. Qua xác minh chủ sở hữu là ông Trần Duy Phương. Tiến hành làm việc với ông Phương được biết: Vào

ngày 04/01/2016 ông Phương đã bán chiếc xe này cho anh Võ Quốc Thái với giá 8.000.000 đồng, cả hai có lập hợp đồng mua bán xe tại Văn phòng Công chứng Tân Phú. Tiến hành làm việc, anh Thái cho biết: Mua xe của ông Trần Duy Phương từ năm 2016 đến nay để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 14/5/2022, anh Thái để xe ở nhà thì L Q L, là em vợ của anh Thái tự ý lấy xe để sử dụng, anh Thái không biết việc L sử dụng xe này để đi Trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại tài cho anh Võ Quốc Thái. Đồng thời, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Quốc Thái về hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe.

- Số tiền 1.000.000 đồng, đây là số tiền L có được khi cầm điện thoại di động của bà Tuyết tại tiệm cầm đồ Anh Tuấn. Quá trình điều tra, chị Đ T M L, là mẹ củ L đã bồi thường cho anh Hoàng Trung Thông, là chủ cửa hàng cầm đồ Anh Tuấn số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền thu giữ của L, Cơ quan điều tra đã gửi tiền vật chứng vào kho bạc nhà nước.

- 01 áo thun dài tay màu đen; 01 quần tây dài màu xám, là trang phục L mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 USB ghi lại hình ảnh việc trộm cắp của bị cáo.

Về dân sự: Bà Trần Thị Tuyết đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Hoàng Trung Thông, chủ tiệm cầm đồ Anh Tuấn đã nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ chị Đ T M L và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSQ11 ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo L Q L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt như sau:

Căn cứ Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo L Q L từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu hồng, là tài sản mà bị cáo trộm cắp của bà Trần Thị Tuyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại trên cho bà Tuyết là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Hayate biển số 55P4 – 6119, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Võ Quốc Thái là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Trả lại cho bà Đ T M L số tiền 1.000.000 đồng, là tiền bị cáo có được khi cầm điện thoại di động của bà Tuyết, bà L đã bồi thường cho anh Hoàng Trung Thông, chủ cửa hàng cầm đồ Anh Tuấn số tiền 1.000.000 đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun dài tay màu đen; 01 quần tây dài màu xám, là trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh việc trộm cắp của bị cáo.

Về dân sự: Bà Trần Thị Tuyết đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Hoàng Trung Thông, chủ tiệm cầm đồ Anh Tuấn đã nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ chị Đ T M L và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về điều khoản, tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo L. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu khi chưa thành niên và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội do nhất thời, nông nổi, bị cáo đã ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ nhất để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa đổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội: Vào khoảng 4 giờ ngày 15/05/2022, tại phòng cho thuê Phong Phú, địa chỉ: 24 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11, bị cáo L Q L đã có hành vi lén lút trộm cắp một điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus của bà Trần Thị Tuyết, trị giá 5.745.000 đồng thì bị phát hiện và bắt giữ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L Q L được 16 tuổi 3 tháng 24 ngày, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Các lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo L Q L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Khi phạm tội, bị cáo L chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường 1.000.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Trung Thông; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, cha mẹ bị cáo đã ly hôn 05 năm, bị cáo thiếu sự quan tâm, chăm sóc giáo dục của cha mẹ, ý thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét thấy, bị cáo L có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, việc cho bị cáo L được hưởng án treo là có cơ sở, đúng quy định pháp luật nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ có tác dụng giáo dục đối với bị cáo; đồng thời cần ấn định cho bị cáo một thời gian thử thách để răn đe và phòng ngừa bị cáo tái phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Tuyết đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Hoàng Trung Thông, chủ tiệm cầm đồ Anh Tuấn đã nhận được số tiền bồi thường 1.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu hồng, là tài sản mà bị cáo trộm cắp của bà Trần Thị Tuyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bà Tuyết là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Hayate biển số 55P4 - 6119, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại chiếc xe trên cho anh Võ Quốc Thái là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Trả lại cho bà Đ T M L số tiền 1.000.000 đồng, là tiền bị cáo có được khi cầm điện thoại di động của bà Tuyết, bà L đã bồi thường cho anh Hoàng Trung Thông, chủ cửa hàng cầm đồ Anh Tuấn số tiền 1.000.000 đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun dài tay màu đen; 01 quần tây dài màu xám, là trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh việc trộm cắp của bị cáo.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo L Q L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo L Q L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính kể từ ngày tuyên án 02/11/2022.

Giao bị cáo L Q L cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh , Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Đ T M L số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun dài tay màu đen; 01 quần tây dài màu xám.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh việc trộm cắp của bị cáo.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 69/LNK-ĐTTH ngày 15/7/2022 của Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L Q L chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu